

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG

**Dự thảo Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc
hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài
dành cho Việt Nam trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai	Dự thảo Quy chế	Thuyết minh (Quy chế được điều chỉnh bởi Nghị định số 313/2025/NĐ-CP ngày 08/12/2025 của Chính phủ gọi tắt là Nghị định 313)
Chương I. Quy định chung	Chương I. Quy định chung	Chương I. gồm 4 điều, từ Điều 1 đến Điều 4 trên cơ sở kế thừa Quy chế cũ và các nội dung quy định tại Nghị định 313
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Các nội dung theo quy định tại Điều 1 Nghị định 313.
Điều 2. Đối tượng áp dụng	Điều 2. Đối tượng áp dụng	Nội dung kế thừa Điều 2 Quy chế cũ và các nội dung theo quy định tại Điều 2 Nghị định 313.
Điều 3. Giải thích từ ngữ	Điều 3. Giải thích từ ngữ	Các nội dung theo quy định tại Điều 3 Nghị định 313
Điều 4. Nguyên tắc quản lý hoạt động, vận động, sử dụng viện trợ	Điều 4. Nguyên tắc trong quản lý và sử dụng viện trợ	Các nội dung theo quy định tại Điều 4 Nghị định 313
Chương II. Vận động, đàm phán và ký kết các khoản viện trợ	Chương II. Vận động, đàm phán và ký kết các khoản viện trợ	Chương II gồm 3 điều, từ Điều 5 đến Điều 7 trên cơ sở kế thừa Quy chế cũ
Điều 5. Cơ quan chủ trì vận động viện trợ		Gộp nội dung Điều 5 và Điều 6 Quy chế cũ
Điều 6. Vận động viện trợ	Điều 5. Vận động viện trợ	Nội dung bao gồm Điều 5 và Điều 6 Quy chế cũ, trong đó thay đổi các nội dung của Sở Kế hoạch và Đầu tư

		bằng Sở Tài chính cho phù hợp.
Điều 7. Đàm phán, ký kết khoản viện trợ	Điều 6. Đàm phán, ký kết khoản viện trợ	Nội dung như Điều 7 Quy chế cũ, trong đó thay đổi các nội dung của Sở Kế hoạch và Đầu tư bằng Sở Tài chính cho phù hợp.
Chương III. Thẩm định, phê duyệt, quản lý các khoản viện trợ	Chương III. Thẩm định, phê duyệt, quản lý các khoản viện trợ	Chương III. gồm 7 điều, từ Điều 8 đến Điều 14 trên cơ sở kế thừa Quy chế cũ và các nội dung quy định tại Nghị định 313
Điều 8. Thẩm quyền phê duyệt khoản viện trợ của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai	Điều 7. Thẩm quyền phê duyệt khoản viện trợ	Thẩm quyền phê duyệt khoản viện trợ điều chỉnh theo Điều 7 Nghị định 313
Điều 9. Cơ quan chủ trì thẩm định	Điều 8. Hồ sơ khoản viện trợ và cơ quan tiếp nhận hồ sơ	Hồ sơ khoản viện trợ theo quy định tại Điều 8 Nghị định 313, Sở Tài chính là cơ quan tiếp nhận hồ sơ
Điều 10. Hồ sơ khoản viện trợ	Điều 9. Cơ quan chủ trì thẩm định	Kế thừa nội dung tại Điều 9 Quy chế cũ, trong đó quy định Sở Tài chính là cơ quan chủ trì thẩm định
Điều 11. Trình tự và thời hạn thẩm định khoản viện trợ	Điều 10. Trình tự và thời hạn thẩm định khoản viện trợ	Kế thừa nội dung tại Điều 11 Quy chế cũ và nội dung quy định tại Điều 10 Nghị định 313. Thay đổi Sở Kế hoạch và Đầu tư bằng Sở Tài chính, thời hạn thông báo kết quả phê duyệt khoản viện trợ: trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày UBND thành phố ban hành quyết định phê duyệt khoản viện trợ (Quy chế cũ là 5 ngày làm việc).
Điều 12. Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung chương trình, dự án trong quá trình thực hiện	Điều 11. Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung dự án trong quá trình thực hiện	Kế thừa nội dung tại Điều 12 Quy chế cũ. Bỏ cụm từ “chương trình” so với Điều 12 Quy chế cũ cho phù hợp với Nghị định 313
Điều 13. Tổ chức quản lý chương trình, dự án	Điều 12. Tổ chức quản lý dự án	Kế thừa nội dung tại Điều 13 Quy chế cũ và nội dung

		quy định tại Điều 12 Nghị định 313. Bổ cụm từ “chương trình” so với Điều 13 Quy chế cũ cho phù hợp với Nghị định 313
Điều 14. Quản lý tài chính viện trợ	Điều 13. Quản lý tài chính viện trợ	Kế thừa nội dung tại Điều 14 Quy chế cũ và các nội dung quy định tại Điều 20, Điều 24, Điều 26 và Điều 27 Nghị định 313.
Chương IV. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý và việc sử dụng viện trợ	Chương IV. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý và việc sử dụng viện trợ	Chương IV gồm 11 điều, từ Điều 15 đến Điều 25 trên cơ sở kế thừa Quy chế cũ và các nội dung quy định tại Nghị định 313
Điều 15. Văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai	Điều 14. Văn phòng UBND thành phố Đồng Nai	Kế thừa nội dung tại Điều 15 Quy chế cũ
Điều 16. Sở Ngoại vụ	Điều 15. Sở Ngoại vụ	Kế thừa nội dung tại Điều 16 Quy chế cũ
Điều 17. Sở Kế hoạch và Đầu tư	Điều 16. Sở Tài chính	Kế thừa nội dung tại Điều 17 và Điều 19 Quy chế cũ
Điều 18. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh	Điều 17. Sở Nội vụ	Kế thừa một phần nội dung tại Điều 21 và Điều 23 Quy chế cũ
Điều 19. Sở Tài chính	Điều 18. Sở Xây dựng	Bổ sung mới để Sở Xây dựng tham gia thẩm định và hướng dẫn dự án có cấu phần xây dựng
	Điều 19. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bổ sung mới để Sở Nông nghiệp và Môi trường tham gia thẩm định dự án lĩnh vực phụ trách
	Điều 20. Sở Công Thương	Bổ sung mới để Sở Công Thương tham gia thẩm định dự án lĩnh vực phụ trách
	Điều 21. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Bổ sung mới để Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tham gia thẩm định dự án lĩnh vực phụ trách
Điều 20. Kho bạc nhà nước tỉnh	Điều 22. Sở Dân tộc và Tôn giáo	Bổ sung mới để Sở Dân tộc và Tôn giáo tham gia thẩm định và hướng dẫn dự án có

		liên quan lĩnh vực dân tộc và tôn giáo
Điều 21. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Điều 23. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố	Kế thừa nội dung tại Điều 18 Quy chế cũ
Điều 22. Công an tỉnh	Điều 24. Kho bạc nhà nước thành phố	Kế thừa nội dung tại Điều 20 Quy chế cũ
Điều 23. Sở Nội vụ	Điều 25. Công an thành phố	Kế thừa nội dung tại Điều 22 Quy chế cũ
Điều 24. Chủ khoản viện trợ	Điều 26. Chủ khoản viện trợ	Kế thừa nội dung tại Điều 24 Quy chế cũ
Điều 25. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện	Điều 27. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường	Kế thừa nội dung tại Điều 25 Quy chế cũ. Thay cụm từ “”các huyện” bằng cụm từ “các xã, phường” cho phù hợp hiện nay.
Chương V. Tổ chức thực hiện	Chương V. Tổ chức thực hiện	Chương V gồm 02 điều, Điều 26 và Điều 27 trên cơ sở kế thừa Quy chế cũ và các nội dung quy định tại Nghị định 313
Điều 26. Chế độ thông tin báo cáo	Điều 28. Chế độ thông tin báo cáo	Kế thừa nội dung tại Điều 26 Quy chế cũ.
Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Quy chế	Điều 29. Sửa đổi, bổ sung Quy chế	Kế thừa nội dung tại Điều 27 Quy chế cũ

*** Ghi chú:** Bảng so sánh này được xây dựng theo hướng tóm tắt các điều, khoản, nhằm phục vụ việc đối chiếu, đánh giá sự khác biệt và kế thừa giữa các Quy chế. Khi sử dụng, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu đầy đủ chi tiết bản Dự thảo Quy chế.